

Số: 07/2026/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 02 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp y tế công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa
đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15,
Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số
56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của
Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; Nghị định số
153/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung
một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của
Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 31/2024/TT-BYT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ
trưởng Bộ Y tế quy định về xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô
chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế;

Căn cứ Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Bộ
trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức
xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp y tế
công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trong
lĩnh vực y tế của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp y tế công lập thuộc phạm vi
quản lý trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 16
Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy
định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y tế; đơn vị sự nghiệp công lập (*trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư*) hoạt động trong lĩnh vực y tế thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị).

2. Các cơ quan, tổ chức, các nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc trang bị, quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại Quyết định này được sử dụng làm căn cứ để: lập kế hoạch và dự toán ngân sách; cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định việc giao, mua sắm, điều chuyển, bố trí phù hợp với yêu cầu công tác của cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng và xử lý xe ô tô.

2. Việc trang bị xe ô tô phải phù hợp với nhiệm vụ công tác trong phạm vi tiêu chuẩn, định mức quy định, chỉ được thực hiện khi có nguồn kinh phí đảm bảo và được trang bị theo lộ trình, phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước.

3. Xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị phải được sử dụng đúng mục đích, đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm, hiệu quả. Nghiêm cấm việc sử dụng xe ô tô chuyên dùng sai mục đích, cho thuê, hoặc điều chuyển cho bất kỳ cá nhân, tổ chức nào khi không có sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về việc quản lý, bảo dưỡng và sử dụng xe ô tô chuyên dùng đúng quy định; đảm bảo có đầy đủ giấy tờ pháp lý và thực hiện đúng các quy định về kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ.

Điều 4. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng

1. Đối tượng sử dụng, số lượng và chủng loại xe ô tô chuyên dùng được quy định chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Trường hợp có phát sinh hoặc thay đổi về số lượng giường bệnh dẫn đến thay đổi số lượng xe ô tô chuyên dùng quy định tại khoản 1 Điều này, các đơn vị có văn bản gửi về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện điều chỉnh theo quy định.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị có tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng quy định tại Điều 1 Quyết định này thực hiện quản lý, sử dụng xe ô tô đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và đảm bảo theo đúng quy định của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô và Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

2. Hằng năm, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật thực hiện rà soát tiêu

chuẩn, định mức và tình hình sử dụng xe ô tô chuyên dùng để tham mưu UBND tỉnh xử lý xe dư thừa hoặc điều chỉnh định mức theo quy định (nếu có). Đồng thời, lập kế hoạch đề xuất trang bị xe ô tô chuyên dùng theo nhu cầu của đơn vị đề nghị Sở Y tế gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 13 tháng 3 năm 2026 và thay thế Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc sở ngành: Y tế, Tài chính; Kho bạc Nhà nước Khu vực VII; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: LĐVP: CVNCTH,
Trung tâm thông tin - Hội nghị;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Hải Hòa

UBND TỈNH CAO BẰNG

Phụ lục

Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế

(Kèm theo Quyết định số 07/2026/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của UBND tỉnh Cao Bằng) *W*

STT	Đối tượng sử dụng	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại	Ghi chú
1	2	3		5	6
	Tổng cộng	Xe	144		
I	KHỐI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC	Xe	1		
1	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe chuyên dùng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát về lĩnh vực ATTP; vận chuyển mẫu bệnh phẩm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuốc lĩnh vực môi trường y tế.
II	KHỐI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP	Xe	87		
		Cộng	10		
1	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cao Bằng	Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt sử dụng trong lĩnh vực y tế	Xe chụp X-Quang lưu động
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt sử dụng trong lĩnh vực y tế	Xe vận chuyển vắc xin, sinh phẩm
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe vận chuyển máu và các loại mẫu thuốc lĩnh vực y tế, bao gồm: mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuốc lĩnh vực môi trường y tế
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe chở máy phun và hóa chất lưu động
		Xe	2	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe vận chuyển dụng cụ, vật tư, thiết bị y tế chuyên dùng trong lĩnh vực truyền nhiễm
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch, kiểm nghiệm.
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe chỉ đạo tuyến có gắn thiết bị chuyên dùng
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe ô tô có gắn thiết bị chuyên dùng phục vụ cho công tác nghiên cứu, đánh giá kết quả thử nghiệm lâm sàng (theo dõi các phản ứng sau tiêm) và xử lý sự cố tại các điểm tiêm.
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch, kiểm nghiệm.

2	Trung tâm Pháp Y	Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe giám định pháp y, xe vận chuyển tử thi
3	Trung tâm Bảo trợ xã hội	Cộng	2		
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe vận chuyển bữa ăn cho bệnh nhân tâm thần
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe vận chuyển người bệnh
4	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Cộng	12		
		Xe	6	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/2020/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
		Xe	2	Xe cứu thương	Xe cứu thương có kết cấu đặc biệt (xe có kết cấu không gian rộng, được trang bị máy móc, trang thiết bị y tế phục vụ công tác cấp cứu hồi sức tích cực trên xe)
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe chuyên dùng phục vụ công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cán bộ trung và cấp cao
		Xe	2	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe chỉ đạo tuyến có gắn thiết bị chuyên dùng; Xe chuyển giao kỹ thuật có gắn thiết bị chuyên dùng
		Xe	1	Xe có kết cấu đặc biệt	Xe ô tô chuyên dùng thu gom vận chuyển rác thải, chất thải nguy hại y tế;
5	Bệnh viện Đa khoa y dược cổ truyền- Phục hồi chức năng	Cộng	4		
		Xe	3	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/2020/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe chỉ đạo tuyến và chuyển giao kỹ thuật có gắn thiết bị chuyên dùng
6	Bệnh viện Trùng Khánh	Cộng	5		
		Xe	3	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/2020/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe vận chuyển máu và các loại mẫu thuộc lĩnh vực y tế, bao gồm: mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuộc lĩnh vực môi trường y tế
		Xe	1	Xe có kết cấu đặc biệt	Xe ô tô chuyên dùng thu gom vận chuyển rác thải, chất thải nguy hại y tế;
		Cộng	5		
		Xe	3	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/2020/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế

7	Bệnh viện Quảng Uyên	Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe vận chuyển máu và các loại mẫu thuộc lĩnh vực y tế, bao gồm: mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuộc lĩnh vực môi trường y tế
		Xe	1	Xe có kết cấu đặc biệt	Xe ô tô chuyên dùng thu gom vận chuyển rác thải, chất thải nguy hại y tế;
8	Bệnh viện Hà Quảng	Cộng	4		
		Xe	3	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/2024/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe vận chuyển máu và các loại mẫu thuộc lĩnh vực y tế, bao gồm: mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuộc lĩnh vực môi trường y tế
9	Trung tâm Y tế Bảo Lạc	Cộng	5		
		Xe	3	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/2024/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt sử dụng trong lĩnh vực y tế	Xe ô tô khác được thiết kế dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, vận chuyển bệnh nhân.
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe vận chuyển máu và các loại mẫu thuộc lĩnh vực y tế, bao gồm: mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuộc lĩnh vực môi trường y tế
10	Trung tâm Y tế Bảo Lâm	Cộng	5		
		Xe	3	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/2024/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt sử dụng trong lĩnh vực y tế	Xe ô tô khác được thiết kế dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, vận chuyển bệnh nhân.
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe vận chuyển máu và các loại mẫu thuộc lĩnh vực y tế, bao gồm: mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuộc lĩnh vực môi trường y tế
11	Trung tâm Y tế Cao Bằng	Cộng	3		
		Xe	2	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/2024/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe ô tô khác được thiết kế dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, vận chuyển bệnh nhân.
		Cộng	4		
		Xe	2	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/2024/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế

12	Trung tâm Y tế Hạ Lang	Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt sử dụng trong lĩnh vực y tế	Xe ô tô khác được thiết kế dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, vận chuyển bệnh nhân.
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe vận chuyển máu và các loại mẫu thuộc lĩnh vực y tế, bao gồm: mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuộc lĩnh vực môi trường y tế
13	Trung tâm Y tế Hòa An	Cộng	6		
		Xe	3	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/202024/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt sử dụng trong lĩnh vực y tế	Xe ô tô khác được thiết kế dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, vận chuyển bệnh nhân.
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe vận chuyển máu và các loại mẫu thuộc lĩnh vực y tế, bao gồm: mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuộc lĩnh vực môi trường y tế
		Xe	1	Xe có kết cấu đặc biệt	Xe ô tô chuyên dùng thu gom vận chuyển rác thải, chất thải nguy hại y tế;
14	Trung tâm Y tế Nguyễn Bình	Cộng	4		
		Xe	2	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/202024/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt sử dụng trong lĩnh vực y tế	Xe ô tô khác được thiết kế dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, vận chuyển bệnh nhân.
		Xe	1	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/202024/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
15	Trung tâm Y tế Quảng Hòa	Cộng	4		
		Xe	2	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/202024/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt sử dụng trong lĩnh vực y tế	Xe ô tô khác được thiết kế dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, vận chuyển bệnh nhân.
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe vận chuyển máu và các loại mẫu thuộc lĩnh vực y tế, bao gồm: mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuộc lĩnh vực môi trường y tế
16	Trung tâm Y tế Thạch An	Cộng	5		
		Xe	3	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/202024/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe ô tô khác được thiết kế dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, vận chuyển bệnh nhân.

		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe vận chuyển máu và các loại mẫu thuộc lĩnh vực y tế, bao gồm: mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuộc lĩnh vực môi trường y tế
17	Trung tâm Y tế Thông Nông	Cộng	4		
		Xe	2	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/2020/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt sử dụng trong lĩnh vực y tế	Xe ô tô khác được thiết kế dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, vận chuyển bệnh nhân.
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe vận chuyển máu và các loại mẫu thuộc lĩnh vực y tế, bao gồm: mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuộc lĩnh vực môi trường y tế
18	Trung tâm Y tế Trùng Khánh	Cộng	4		
		Xe	2	Xe cứu thương	Xe ô tô cứu thương đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Thông tư số 31/2020/TT-BYT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt sử dụng trong lĩnh vực y tế	Xe ô tô khác được thiết kế dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, vận chuyển bệnh nhân.
		Xe	1	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế	Xe vận chuyển máu và các loại mẫu thuộc lĩnh vực y tế, bao gồm: mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuộc lĩnh vực môi trường y tế
III	KHÓI CÁC TRẠM Y TẾ XÃ, PHƯỜNG	Xe	56	Xe cứu thương	Xe thực hiện dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật thuộc các lĩnh vực: phòng bệnh; khám bệnh, chữa bệnh; quản lý, nâng cao sức khỏe cộng đồng; bảo vệ, chăm sóc bà mẹ và trẻ em; chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật; bảo trợ xã hội; dân số; an toàn thực phẩm; dược; thiết bị y tế và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật